

Số: 28 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTr ngày 16/02/2023 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết là LĐTĐBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN) tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khánh Hòa; ngày 08/3/2023, Đoàn thanh tra Bộ LĐTĐBXH hội tiến hành thanh tra tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Công ty).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khánh Hòa.
- Mã đơn vị: TA0177A.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: số nhà 343 đường 20/8, tổ 1 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; số điện thoại: 0984601795.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Trách nhiệm hữu hạn.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100318490 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp lần đầu ngày 16/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 20/8/2021.
- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: thương mại.
- Số tài khoản 8200201005253 mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Giang.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2022: doanh thu là 11,6 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 430 triệu đồng; thu nhập bình quân của người lao động 12 triệu đồng/tháng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN



2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 46 người.
- Đã ký hợp đồng 45/45 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng (chưa bao gồm Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật), trong đó:
 - + Hợp đồng thử việc: không;
 - + Hợp đồng học nghề để làm việc cho Công ty: không;
 - + Hợp đồng lao động (HĐLĐ) dưới 01 tháng: không;
 - + HĐLĐ từ 01 tháng đến dưới 03 tháng: không;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn 12 tháng: không;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 45 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: không;
- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: không.
- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 04 lao động; số lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc: không.
- Kiểm tra 05 bản hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động, nội dung hợp đồng lao động ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên (Hợp đồng lao động số 05/HĐLĐ của lao động Trương Thị Huệ, sinh ngày 16/5/86; Hợp đồng lao động số 038/HĐLĐ của lao động Vũ Thanh Bình, sinh ngày 16/4/1979; Hợp đồng lao động số 040/HĐLĐ của lao động Hà Thị Ngân, sinh ngày 21/10/1984; Hợp đồng lao động số 04/HĐLĐ của lao động Hứa Thị Kim Yến, sinh ngày 14/02/1988; Hợp đồng lao động số 03/HĐLĐ của Nguyễn Thị Phương, sinh ngày 02/02/1986): mục địa điểm làm việc ghi “làm việc thường xuyên tại văn phòng công ty. Ngoài ra có thể làm việc tại các địa điểm khác do trưởng bộ phận/Giám đốc yêu cầu để giải quyết các công việc được giao”; mục thời gian làm việc ghi “6 ngày/tuần, 8h/ngày (48h/tuần). Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc”; mục hình thức trả lương ghi “trả bằng tiền mặt”.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:
 - + Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 45 người;
 - + Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 45 người;
 - + Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: không.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT: 01 người (Hợp đồng lao động số 043/HĐLĐ của lao động Phạm Thị Mai Phương, sinh ngày 25/12/1963).

- Đã thực hiện các chế độ đối với 01 lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc.

- Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm Bảo hiểm xã hội số - VssID.

2.2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 3.900.000 đồng/người/tháng (cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: điện thoại, ăn trưa, xăng xe.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian.

- Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 01 người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động thực hiện áp dụng tại Công ty.

- Chưa xây dựng quy chế thưởng đối với người lao động và công bố công khai tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

2.3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên mức lương ghi trong hợp đồng lao động.

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN:

+ Số tiền phải đóng: 676.440.729 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 788.760.729 đồng;

+ Số tiền chậm đóng: không; số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã trích của người lao động nhưng chưa đóng: không.

- Số tiền bị phạt do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 12 lượt người với tổng số tiền: 60.341.458 đồng, trong đó:

- + Chế độ ốm đau: 07 lượt người với tổng số tiền 4.740.625 đồng;
- + Chế độ thai sản: 03 lượt người với tổng số tiền: 51.130.833 đồng.
- + Chế độ dưỡng sức: 02 lượt người với tổng số tiền 4.470.000 đồng.
- + Chế độ TNLĐ - BNN: không.
- + Chế độ hưu trí: không.
- + Chế độ tử tuất: không.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng công ty chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng chưa được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

2.5. Việc xác nhận thời gian đóng BHXH và trả sổ BHXH cho người lao động

- Công ty đã làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc: 04 người.

- Số lao động chưa được Công ty xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc: không.

- Số sổ BHXH (tờ rời xác nhận quá trình đóng BHXH) đã trả cho người lao động: 04 người.

- Số sổ BHXH Công ty đã xác nhận thời gian tham gia BHXH nhưng chưa trả cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động: không.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Đã ký hợp đồng lao động với 45/45 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động.

3.1.2. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 45/45 người thuộc đối tượng tham gia.

3.1.3. Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm Bảo hiểm xã hội - VssID.

3.1.4. Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 3.900.000 đồng/người/tháng (cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP).

3.1.5. Đã hỗ trợ cho người lao động nhà ở, ăn trưa, xăng xe.

3.1.6. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 01 người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

3.1.7. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động thực hiện áp dụng tại Công ty.

3.1.8. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trên mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động.

3.1.9. Đã đóng đủ số tiền phải đóng cho cơ quan BHXH tỉnh Hà Giang.

3.1.10. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 12 lượt người với tổng số tiền: 60.341.458 đồng.

3.1.11. Đã làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH và trả tờ rời cho 04 người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc.


3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ


Hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động Trương Thị Huệ, Vũ Thanh Bình, Hà Thị Ngân, Hứa Thị Kim Yên, Nguyễn Thị Phương chưa ghi cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên: mục địa điểm làm việc ghi “làm việc thường xuyên tại văn phòng công ty. Ngoài ra có thể làm việc tại các địa điểm khác do trưởng bộ phận/Giám đốc yêu cầu để giải quyết các công việc được giao”; mục thời gian làm việc ghi “6 ngày/tuần, 8h/ngày (48h/tuần). Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc”; mục hình thức trả lương ghi “trả bằng tiền mặt” là chưa đúng theo quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm nêu tại khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này khi có phát sinh và rà soát ký phụ lục hợp đồng với người lao động đã được ký hợp đồng lao động đảm

bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động; báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm, thiếu sót về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. 

Nơi nhận: 

- Công ty (đề t/h);
- Chánh thanh tra (đề b/c);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (đề p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Hữu Long

